

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2022/HS-ST
Ngày 29-11-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huệ.
2. Bà Lê Thị Tuyết Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 134/2022/TLST-HS ngày 28/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2022/QĐXXST-HS ngày 14/11/2022; Quyết định thay đổi hội thẩm nhân dân số 40/2022/QĐ-TA ngày 25/11/2022 đối với bị cáo:

Trần Hoài N, sinh năm 1997 tại thành phố Hà Nội; nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoài L và bà Đoàn Thị Khánh D; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 11/11/2015, Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 42 tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/04/2018. Ngày 08/7/2020, Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 19/01/2022; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/05/2014, Công an huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 350.000 đồng về hành vi: “Cố ý gây thương tích”; bị bắt, tạm giữ ngày 06/8/2022, tạm giam từ ngày 12/8/2022 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1987; vắng mặt.
2. Anh Trần Nam T sinh năm 1979; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 06/8/2022, Trần Hoài N đang đi bộ gần trường Đại học Công nghiệp Hà Nội cơ sở 2 tại Hà Nam thuộc tổ 8, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý thì gặp bạn nghiện mới quen tên Hùng khoảng 30 tuổi (N không biết tên, địa chỉ cụ thể), Hùng nói với N: “*Em đi lấy cho anh tám trăm tiền ngửa*”, hiểu ý Hùng nhờ đi mua ma túy cho Hùng, N nói: “*Đưa tiền đây*” thì Hùng lấy ra 800.000 đồng đưa cho N. Sau đó N đi xe taxi đến quán nước ven đường Quốc lộ 1A thuộc khu vực tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý thì gặp một thanh niên khoảng 30 tuổi (N không biết tên, địa chỉ), N hỏi người này: “*Anh có ngửa không để cho em tám trăm*”, người thanh niên nói: “*Đưa tiền đây*” thì N lấy ra 800.000 đồng đưa cho người này và nhận 02 túi nilon màu trắng gồm 01 túi bên trong chứa 08 viên nén màu đỏ và 01 túi bên trong chứa 05 viên nén màu đỏ của người thanh niên đưa cho. Biết đó là ma túy dạng ngửa nên N đi ra chỗ vắng người lấy số ma túy vừa mua được ra chia thành 03 túi trong đó có 02 túi mỗi túi chứa 05 viên nén màu đỏ và 01 túi chứa 03 viên. N cất 02 túi có 05 viên nén màu đỏ vào túi quần phía trước bên phải để mang về đưa cho Hùng, túi còn lại chứa 03 viên nén màu đỏ N cất vào túi quần phía trước bên trái để giữ lại là công của N đi mua ma túy rồi đi xe taxi quay về chỗ Hùng đang đứng đợi. Khi N đi đến gần cổng phụ của trường Đại học Công nghiệp Hà Nội thì bị tổ công tác của lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt giữ quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 02 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong mỗi túi có 05 viên nén màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong có 03 viên nén màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; có 02 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ bên trong đều có chất bám dính màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 01 ví giả da màu đen cũ và 01 căn cước công dân mang tên Trần Hoài N.

Tại bản Kết luận giám định số 397/KL-KTHS ngày 11/8/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,990 gam, loại Methamphetamine. Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,297 gam, loại Methamphetamine. 02 túi nilon màu trắng trong phong bì ký hiệu QT03 gửi giám định có bám dính ma túy, loại Methamphetamine.*”.

Bản Cáo trạng số 140/CT-VKS-PL ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Hoài N về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Trần Hoài N, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt Trần Hoài N từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

- Phạt tiền bị cáo từ 01 đến 03 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; biên bản khám xét; kết luận giám định; lời khai của người làm chứng; lý lịch tư pháp của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Trần Hoài N là người đã bị kết án về tội phạm ma túy do “*tái phạm*”, chưa được xóa án tích. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/8/2022, tại khu vực tổ 8, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Trần Hoài N bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 1,287 gam chất ma túy loại Methamphetamine, mục đích đem bán cho người khác để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt: “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 và điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu do đã nhiều lần bị kết án về các tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đều chưa được xóa án tích); bản thân từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Cố ý gây thương tích” (đã hết thời hạn coi như chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động mua, bán, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy và các tệ nạn khác là nguyên nhân phát sinh tội phạm. Bị cáo đã từng bị kết án về tội phạm ma túy và tội phạm khác chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện tội phạm mới do cố ý ở mức độ tái phạm nguy hiểm, thể hiện bản chất của bị cáo là người luôn coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng chống tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện tội phạm với mục đích vụ lợi, bất chính. Do đó, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục chung.

[6] Đối với người thanh niên tên Hùng gặp ở khu vực tổ 8, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý và người thanh niên khác khoảng 30 tuổi ở khu vực tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý theo bị cáo khai là người đã đưa tiền cho bị cáo để đi mua ma túy và người đã bán ma túy cho bị cáo, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ phối hợp để xác minh làm rõ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của những người này, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra đã không có cơ sở để xem xét, xử lý đối với họ là có căn cứ.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 căn cước công dân và 01 ví giả da màu đen thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã xác định đó là tài sản hợp pháp, giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật nhà nước quy định cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 2 và khoản 5 Điều 251, Điều 35, Điều 38, Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hoài N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.
1.1. Xử phạt bị cáo 09 (*chín*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2022.
1.2. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Trần Hoài N 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Trả lại cho bị cáo Trần Hoài N 01 (*một*) ví giả da màu đen (đã cũ qua sử dụng).

2.2. Giao cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hà Nam tạm giữ và trả lại cho bị cáo Trần Hoài N sau khi chấp hành xong án phạt tù 01 (*một*) căn cước công dân số: 001097019379, mang tên Trần Hoài N.

2.3. Tịch thu, tiêu hủy: 03 (*ba*) phong bì được niêm phong mặt trước có ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01, QT02, QT03*”, số 397/KTHS, mặt sau đều có chữ ký, đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 27/10/2022.

3. Án phí: Bị cáo Trần Hoài N nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo Trần Hoài N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn